

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

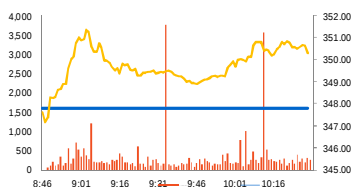
	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	350.66 ↑	2.86	0.82%
KLGD (triệu ck)	57.72 ↑	0.27	0.47%
GTGD (tỷ đồng)	838.12 ↑	29.43	3.64%
Tổng cung (triệu ck)	47.54 ↑	9.08	23.62%
Tổng cầu (triệu ck)	29.36 ↓	-4.35	-12.91%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.56 ↓	-2.70	-51.33%
KL bán (triệu ck)	6.36 ↓	-14.59	-69.65%
Giá trị mua (tỷ đồng)	56.98 ↓	-15.70	-21.60%
Giá trị bán (tỷ đồng)	105.22 ↓	-222.09	-67.85%

Nhận định thị trường:

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) có kế hoạch thoái vốn khỏi Ngân hàng An Bình (ABBank) và Công ty Tài chính Điện lực. EVN hiện đang đầu tư vào Ngân hàng An Bình 114,9 tỷ đồng; vào Công ty Tài chính Điện lực 1.000 tỷ đồng. Hiện Ngân hàng An Bình và Công ty Tài chính Điện lực đều hoạt động có lãi.

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 197/2011/TT-BTC, hướng dẫn thực hiện mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với các mặt hàng thuộc nhóm 2710 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi quy định. Theo đó, từ hôm nay (28/12), thuế nhập khẩu đối với mặt hàng dầu nhẹ và các chế phẩm, xăng động cơ có pha chì loại cao cấp, không pha chì loại cao cấp, xăng máy bay, nhiên liệu động cơ tuốc bin dùng cho hàng không (nhiên liệu phản lực) có độ chớp cháy từ 23 độ C trở lên.... sẽ phải chịu mức thuế 4%, thay cho mức áp dụng trước đó là 0%. Tuy nhiên, mới đây, vào ngày 26/12, Bộ Tài chính cũng đã có thông báo yêu cầu các doanh nghiệp xăng dầu giữ nguyên giá bán lẻ hiện hành và giảm mức sử dụng quỹ bình ổn giá.

Biến động trong ngày



Vàng trong nước tiếp tục giảm giá và hiện đang dao động trong vùng 42,9 – 43,2 triệu đồng mỗi lượng, đồng thời lượng giao dịch hiện trầm lắng. Tuy nhiên, thị trường hiện đang có những ghi nhận chiều hướng đi lên của lãi suất huy động vàng với việc đẩy mức lãi suất huy động vàng lên tới 4,35%/năm của một số ngân hàng. Nếu xu hướng lãi suất huy động vàng còn tiếp tục tăng hoặc lan rộng trên thị trường thì vàng có thể lại trở thành kênh thu hút dòng tiền ngắn hạn.

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Sức mua gia tăng khi các chỉ số đang ở gần ngưỡng hỗ trợ tâm lý. VN-Index đột ngột đảo chiều tăng mạnh ngay tại ngưỡng tâm lý 350 điểm, còn HNX-Index tăng mạnh khi chạm tới vùng đáy kênh dao động. Thông tin hỗ trợ và sự tăng mạnh về thanh khoản là những yếu tố còn thiếu để có thể khẳng định đây là khởi đầu của sự phục hồi bền vững. Mặc dù vậy, nhiều dấu hiệu cho thấy ngay cả khi đây chỉ là sự phục hồi kỹ thuật thì sóng tăng hiện tại cũng có thể đủ dài để đảm bảo an toàn cho nhà đầu tư tham gia thị trường sau thời gian T+4. Cụ thể, VN-Index sẽ kiểm chứng kháng cự ngắn hạn 360 điểm, còn HNX-Index thậm chí có thể tăng tới kháng cự mạnh tại 60 điểm. NĐT có thể tham gia một phần tiền vào thị trường, và nên ưu tiên các mã đã có sẵn trong danh mục để giảm thiểu rủi ro ngắn hạn. Ngược lại, NĐT giữ cổ phiếu có thể tiếp tục duy trì danh mục trong phiên sắp tới. Trong trường hợp chỉ số tiếp tục tăng mạnh trong phiên tới và tiến gần tới kháng cự mạnh thì NĐT chỉ nên giải ngân tỷ lệ nhỏ tiền mặt, hoặc đứng ngoài thị trường và chờ đợi tín hiệu tích cực hơn về xu hướng trung hạn.

HNX:

Tổng quan thị trường

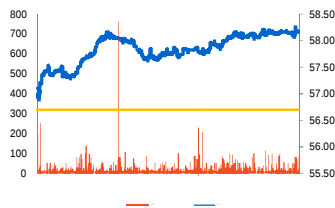
	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	58.15	↑ 1.45	2.56%
KLGD (triệu ck)	30.55	↓ -5.86	-16.09%
GTGD (tỷ đồng)	248.95	↓ -63.63	-20.36%
Tổng cung (triệu ck)	36.54	↓ -5.89	-13.88%
Tổng cầu (triệu ck)	42.58	↑ 12.42	41.16%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.43	↓ -0.53	-54.73%
KL bán (triệu ck)	0.26	↓ -0.07	-21.95%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.90	↓ -4.12	-51.40%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.77	↓ -1.17	-39.69%

Nhận định thị trường:



Đồ thị HNX-Index.

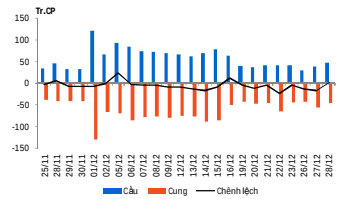
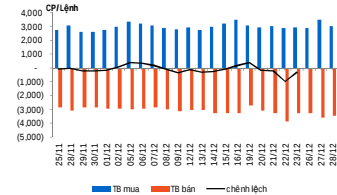
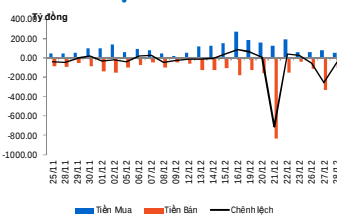
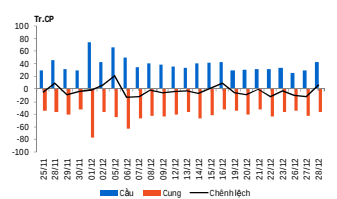
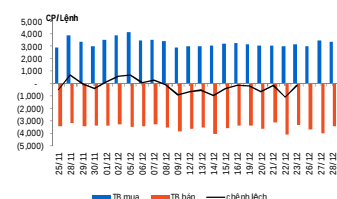
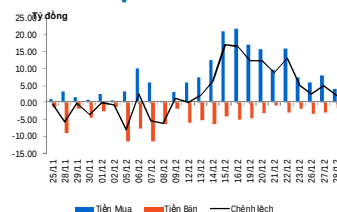
Biến động trong ngày



HNX-Index có sự phục hồi mạnh tại ngay vùng hỗ trợ đáy kênh là 55 – 56 điểm là một tín hiệu rất tích cực. Diễn biến hai phiên gần nhất cũng tạo thành dạng mô hình DOUBLE BOTTOM nhỏ ngày trong phiên, thể hiện sự tích lũy nhanh của thị trường. Trên thị trường chưa có thông tin hỗ trợ, cũng như thanh khoản chưa gia tăng đủ mạnh để tạo cơ sở cho một sóng tăng bền vững. Tuy nhiên, đà phục hồi của thị trường còn có thể tiếp tục một vài phiên tới khi các yếu tố kỹ thuật đã trong trạng thái OVER SOLD khá lâu và đang tăng trở lại.

Hiện tại, HNX-Index vẫn đang dao động kênh trên và sẽ có kháng cự rất mạnh tại 60 điểm khi ngưỡng này vừa là kháng cự bước sóng, vừa là kháng cự đỉnh kênh dao động.

Đà phục hồi của HNX-Index có thể tiếp tục trong một vài phiên sắp tới, tuy nhiên HNX-Index sẽ gặp kháng cự mạnh tại 60 điểm. Nhà đầu tư có thể tham gia một phần tiền vào thị trường và nên ưu các mã cổ phiếu có sẵn trong danh mục để giảm thiểu tỷ lệ rủi ro sau T+4 và sẵn sàng cho phương án mua trung bình giá nếu chỉ số giảm lại về vùng 55 điểm. Ngược lại, nếu HNX-Index tiếp tục tăng nhanh lên sát vùng 60 điểm thì NĐT nên thận trọng đứng ngoài thị trường và chờ diễn biến tiếp theo của thị trường khi kiểm chứng kháng cự mạnh này. Tín hiệu tích cực về xu thế trung hạn sẽ phát ra khi Hnx-index tăng vượt ngưỡng 60 điểm.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

VN-Index chỉ giảm nhẹ 0.02% trong đợt khớp lệnh thứ nhất mặc dù lượng cổ phiếu giảm giá áp đảo (62/19 mã), nhờ HAG, GMD tăng trần, MSN và CTG tăng giá nhẹ, BVH, VIC duy trì mức tham chiếu. Đà hồi phục tiếp tục được duy trì trong đợt khớp lệnh liên tục nhờ sự dẫn dắt của nhóm tứ trụ và các mã bluechips. Trong 15 phút đầu đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index đạt mức tăng 3.2 điểm, tương ứng 0.92% lên 351 điểm khi tứ trụ và các blue-chips tăng giá đáng kể. Áp lực mạnh khiến đà tăng thu hẹp những phút sau đấy, nhưng VN-Index vẫn giữ vững được mức tăng 3.08 điểm, tức khoảng 0.89% đến hết đợt khớp lệnh thứ hai. Cuối phiên, mặc dù toàn sàn có đến 180 mã tăng giá, 84 mã tăng kịch trần, nhưng mức giảm của STB, BVH, PVF, POM... làm cho VN-Index chỉ tăng được 2.86 điểm, tương đương 0.82% chốt phiên tại 350.66 điểm.

Toàn sàn có 57.72 triệu đơn vị chuyển nhượng, tương đương 838.12 tỷ đồng, trong đó có 31 triệu cổ phiếu thỏa thuận, tương ứng 544.57 tỷ đồng

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Đợt khớp lệnh đầu tiên, HNX-Index bật tăng trở lại 0.61 điểm, tương ứng 1.08% lên 57.31 điểm nhờ sự phục hồi nhẹ của một vài mã cổ phiếu vốn hóa lớn như PVS, KLS, OCH, ACB. Sang đợt khớp lệnh liên tục, những mã chủ chốt tại sàn HNX đều bật tăng, trong đó nhiều cổ phiếu tăng kịch trần khiến HNX-Index có mức tăng tích cực 1.36 điểm, tức 2.4% lên 58.06 điểm. Đà tăng tiếp tục được duy trì trong những phút giao dịch còn lại của đợt khớp lệnh liên tục, Đến 10h00, HNX-Index cũng đã vượt qua mức 58 điểm khi tăng 1.42 điểm, tương ứng 2.5% lên 58.12 điểm, KLS tăng kịch trần trở lại sau một vài phiên giảm mạnh. Chốt phiên giao dịch, chỉ số này ghi nhận một phiên tăng điểm khá mạnh với đà tăng trần của gần 100 mã cổ phiếu, HNX-Index tăng tổng cộng 1.45 điểm, tức 2.56% lên 58.15 điểm.

Thanh khoản lại giảm đáng kể so với phiên trước, chỉ còn 30.54 triệu đơn vị, trị giá 248.95 tỷ đồng. Trong đó có khoảng 4.03 triệu cổ phiếu thỏa thuận với giá 51.7 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 27 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 16 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 7 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PFL (tăng 6,67%), PPS (tăng 6,32%), PET (tăng 4,63%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PPE (giảm 6,98%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1,65% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 7,61 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 28/12:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,400	-	0.00	0.47	15.88	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	3,200	116,600	6.67	0.19	0.31	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,500	468,000	2.21	1.08	39.33	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,100	136,600	6.32	0.83	43.91	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,000	3,500	-6.98	0.37	N/A	HNX
6	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	2,900	47,800	3.57	0.27	0.43	HNX
7	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	11,300	169,100	4.63	0.67	5.16	HNX
8	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	8,700	67,500	6.10	1.52	6.26	HNX
9	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,600	359,000	3.23	0.62	4.85	HNX
10	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,300	36,400	-0.54	0.78	23.46	HNX
11	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,500	96,000	0.00	0.82	2.27	HNX
12	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	14,000	1,110,900	0.72	1.18	5.26	HNX
13	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	6,900	2,157,400	1.47	0.30	1.11	HNX
14	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	23,000	23,900	0.00	1.38	4.44	HSX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	23,600	351,030	4.42	1.41	3.81	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,300	170,820	4.63	1.01	6.17	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	30,000	7,600	0.33	2.03	9.02	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,900	135,820	2.63	0.35	2.69	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	31,700	27,180	2.26	2.44	12.15	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	7,100	647,790	-1.39	0.63	8.49	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,000	439,700	-3.23	0.39	23.67	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,100	29,520	2.50	0.35	0.93	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	4,500	25,660	4.65	0.41	5.10	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	6,700	976,170	-2.90	0.61	3.49	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,000	8,240	0.00	0.32	0.89	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	0.00	0.62	3.29	UPCOM
27	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	0.00	0.54	0.00	UPCOM
28	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
29	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu Á	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	15,800	15,100	-4.43	156,254,163
MBB	10,500	10,600	0.95	18,344,345
VIC	99,000	100,000	1.01	221,794,500
OGC	7,300	7,600	4.11	88,572,747
KSS	7,000	7,000	0.00	11,828,497

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
ACB	21,300	21,600	1.41	22,922
VND	6,900	6,900	0.00	18,739
KLS	7,400	7,900	6.76	18,461
HBS	13,900	13,900	0.00	18,144
PVS	13,900	14,000	0.72	15,988

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	700	800	100	14.29
BAS	1,100	1,200	100	9.09
CAD	1,500	1,600	100	6.67
VSG	1,500	1,600	100	6.67
MHC	2,000	2,100	100	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CKV	4,300	4,600	300	6.98
DBC	11,500	12,300	800	6.96
L62	10,100	10,800	700	6.93
INN	13,000	13,900	900	6.92
PLC	13,000	13,900	900	6.92

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VES	1,400	1,300	-100	-7.14
VHC	30,000	28,500	-1,500	-5.00
JVC	16,000	15,200	-800	-5.00
MPC	16,000	15,200	-800	-5.00
KDH	20,300	19,300	-1,000	-4.93

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CTC	8,600	8,000	-600	-6.98
PPE	4,300	4,000	-300	-6.98
KHB	7,300	6,800	-500	-6.85
D11	11,900	11,100	-800	-6.72
VBH	17,900	16,700	-1,200	-6.70

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	13,532	STB	70,400
CTG	4,513	HAG	6,645
REE	4,499	VIC	2,856
DPM	4,456	MSN	2,554
MSN	3,547	FPT	1,916

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PGS	744	PVS	652
PVS	652	DCS	468
ICG	492	VND	204
DBC	479	VNF	140
AAA	446	NST	85

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339